

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 31 - 8 - 2018.

*V/v: Tranh chấp về hôn nhân gia
đình giữa chị Nh và anh B*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Hồng Thiêm

2. Ông Phan Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên

toà: Bà Phạm Thị Thanh Hải

- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 168/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 về việc kiện xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44 /2018/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bạc Thị Hồng Nh - sinh năm 1996 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hanh , xã Thái , huyện Thái tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Vũ Thanh B - sinh năm 1988;(vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hanh xã Thái , huyện Thái tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và các chứng cứ tài liệu, chị Bạc Thị Hồng Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh B có yêu và tìm hiểu đi đến kết hôn vào ngày 02/02/2016 tại UBND xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc nguyên nhân do tính tình không hợp. Sau một thời gian khoảng 3 tháng sống chung chị thấy cuộc sống không hạnh phúc chị đã về nhà bố mẹ để để sống ly thân với anh B từ tháng 5 năm 2016 đến nay, nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn chị xin ly hôn anh B.

Về quan hệ con chung: Chị và anh B không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị xác định không có tài sản chung, anh chị không vay mượn tài sản của ai và không có tài sản gì cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của bà Hoàng Thị H là mẹ đẻ của anh B trình bày:

Anh B và chị Nh có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thái Thọ vào năm 2016, thời gian chung sống rất ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nên anh chị đã sống ly thân sau 3 tháng chung sống nên không có con chung và không có tài sản chung. Anh B đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản của Tòa án do điều kiện công việc anh B không đến Tòa án làm việc, theo bà anh B đồng ý ly hôn, gia đình bà cũng đồng ý để anh B và chị Nh ly hôn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều: 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Bạc Thị Hồng N được ly hôn với anh Vũ Thanh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt, anh B đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt lần thứ 2 áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nh và anh B tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 02/02/2016 tại UBND xã Thái Thọ huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình (*Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2016*) là hôn nhân hợp pháp.

[3] Sau khi kết hôn, chị Nh chung sống với anh B trong thời gian 3 tháng thì sống ly thân do tính tình không hợp. Mẹ đẻ anh B cũng xác nhận mâu thuẫn này, đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, anh B đã được Tòa án giao nhận hợp lệ các văn bản tố tụng anh đều không đến Tòa án làm việc cho thấy anh cũng không thiết tha đoàn tụ với chị Nh, xét thấy thời gian sống ly thân đã trên 02 năm không ai còn quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị, xử cho chị Nh được ly hôn với anh B.

[4] Về quan hệ con chung: Chị Nh xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Nh xác định không có tài sản chung, không vay nợ chung ai và không có tài sản gì cho ai vay nên không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Anh B vắng mặt trong quá trình tố tụng nên có quyền khởi kiện về tài sản chung Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Chị Nh phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng án phí ly hôn, đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, biên lai số 0001486 ngày 04/7/2018 thành án phí

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Các điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bạc Thị Hồng Nh được ly hôn với anh Vũ Thanh B

2. Về con chung: Chị Nh xác định không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Nh xác định không có tài sản chung, không vay nợ chung ai và không có tài sản gì cho ai vay, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Anh B có quyền khởi kiện về tài sản chung, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Nh phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền tạm ứng án phí ly hôn, đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, biên lai số 0001486 ngày 04/7/2018 thành án phí

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nh và anh B vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Thái;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hằng

